

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2022/HNGĐ - ST**

Ngày: 30-8-2022

*“V/v Tranh chấp ly hôn, tranh  
chấp về nuôi con”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình**

**- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Sơn**

**Bà Khuất Thị Minh Hiền**

**- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 241/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc *“Tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con”*; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị M**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Anh **Vũ Quang V**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

*(anh V, chị M vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị M trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Quang V về sống chung với nhau, xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn

tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào năm 2006. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Thôn Phúc Thọ 2, xã Tân Hà đến cuối năm 2021 thì chuyển về thôn 1, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để sinh sống.

Thời gian đầu cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc, tuy nhiên đến khoảng năm 2015 thì hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống của hai vợ chồng khác nhau, anh Vũ Quang V có quan hệ với người phụ nữ khác; chị đã rất nhiều lần nói chuyện, hòa giải để vợ chồng về lo cho con cái, gia đình nhưng không được, anh V vẫn chứng nào tật ấy, hơn nữa anh V là tài xế xe nên đi vắng nhà thường xuyên không quan tâm, chăm lo cho gia đình, vợ con.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Quang V.

Về con chung: Quá trình chung sống chị với anh Vũ Quang V có với nhau 03 người con chung tên là Vũ Thị Phương Trang - sinh ngày 29-9-2007; Vũ Thị Như Quỳnh - sinh ngày 13-6-2012 và Vũ Đức Kiên - sinh ngày 27-5-2015. Khi ly hôn, chị yêu cầu giao cả 03 con chung là cháu Phương, cháu Quỳnh và cháu Kiên cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo nguyện vọng của con. Chị không yêu cầu anh Vũ Quang V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; nếu có tranh chấp được giải quyết bằng vụ việc khác theo thủ tục chung.

- Về nợ chung: Chị Đặng Thị M xác định không có nợ chung, cũng như không ai nợ vợ chồng anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai bị đơn anh Vũ Quang V trình bày:* Trong suốt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Vũ Quang V đến Tòa án làm việc nhưng anh V cố tình vắng mặt, do vậy không có lời khai của anh Vũ Quang V.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng không được nên đã đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị M đối với anh Vũ Quang V theo quy định của Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cháu Vũ Thị Phương Trang - sinh ngày 29-9-2007; Vũ Thị Như Quỳnh- sinh ngày 13-6-2012 và Vũ Đức Kiên - sinh ngày 27-5-2015 cho chị Đặng Thị M được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo nguyện vọng của con. Anh Vũ Quang V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị Đặng Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Đặng Thị M và anh Vũ Quang V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tuy nhiên vắng mặt tại phiên Tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung là phù hợp.

Nguyên đơn chị Đặng Thị M khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Vũ Quang V. Anh Vũ Quang V đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại: Thôn 1, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Chị Đặng Thị M và anh Vũ Quang V xây dựng gia đình vào năm 2006, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng nên quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị M và anh Vũ Quang V là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu của các đương sự.

[3.1] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị M, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Đặng Thị M và anh Vũ Quang V trong thời gian chung sống từ năm 2006, đến năm 2015 hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, không có tiếng nói chung, cãi

nhau thường xuyên; vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong gia đình, khoảng cách giữa hai vợ chồng ngày càng nhiều; anh Vũ Quang V có quan hệ với người phụ nữ khác. Mặc dù hai vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại để nói chuyện và hàn gắn tình cảm nhưng không được, anh V vẫn chứng nào tật ấy, không chịu thay đổi.

Xét thấy, thời gian mâu thuẫn, hai vợ chồng không ai quan tâm nhau, không cùng xây dựng hạnh phúc gia đình; cuộc sống, công việc tự ai người đó sống, không ai quan tâm, lo lắng cho ai. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị Đặng Thị M nộp đơn ly hôn tại Tòa án là có cơ sở xem xét.

[3.2] Đối anh Vũ Quang V trong quá trình giải quyết vụ án thì Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh V vẫn cố tình vắng mặt, chứng tỏ anh Vũ Quang V cố tình từ bỏ quyền trình bày của mình và không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Đặng Thị M.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào các biên bản xác minh tại nơi cư trú của chị Đặng Thị M và anh Vũ Quang V sinh sống thì thấy rằng, anh Vũ Quang V là tài xế xe đường dài, thường xuyên vắng nhà, hai vợ chồng ít khi ở cùng nhau; con cái, gia đình đều do chị Đặng Thị M lo toan mọi việc nhưng anh V cũng không quan tâm, hời hợt gia đình để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình.

Hai người không tìm được giải pháp khắc phục để hoà giải hàn gắn tình cảm. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tạo điều kiện để anh Vũ Quang V và chị Đặng Thị M được hòa giải đoàn tụ nhưng anh V vẫn không đến, cố tình vắng mặt, thể hiện anh Vũ Quang V không có thiện chí hòa giải, đoàn tụ với chị Đặng Thị M.

Đồng thời chị Đặng Thị M xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Vũ Quang V và cương quyết xin ly hôn; từ đó thấy rằng hôn nhân giữa anh Vũ Quang V và chị Đặng Thị M đã thật sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị M là có căn cứ.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống chị Đặng Thị M và anh Vũ Quang V có với nhau 03 người con chung tên là Vũ Thị Phương Trang - sinh ngày 29-9-2007; Vũ Thị Như Quỳnh- sinh ngày 13-6-2012 và Vũ Đức Kiên - sinh ngày 27-5-2015. Khi ly hôn, chị Đặng Thị M yêu cầu giao cả 03 con chung là cháu Phương, cháu Quỳnh và cháu Kiên cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo nguyện vọng của con.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án thì Đặng Thị M có nguyện vọng được nuôi 03 con chung, quá trình giải quyết vụ án anh Vũ Quang V không có ý kiến hay yêu cầu gì. Hơn nữa hiện nay cháu Phương, cháu Quỳnh và cháu Kiên đang sinh sống, học tập ổn định với mẹ là chị Đặng Thị M; các cháu Phương, cháu Quỳnh cũng đã trên bảy tuổi và có nguyện vọng được ở với mẹ.

Mặt khác, anh Vũ Quang V là tài xế lái xe đường dài, suốt ngày vắng nhà không có thời gian để chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao các cháu Vũ Thị Phương Trang - sinh ngày 29-9-2007; Vũ Thị Như Quỳnh- sinh ngày 13-6-2012 và Vũ Đức Kiên - sinh ngày 27-5-2015 cho chị Đặng Thị M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo nguyện vọng của con là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung thì chị Đặng Thị M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Sau khi ly hôn thì chị Đặng Thị M và anh Vũ Quang V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung: Chị Đặng Thị M và anh Vũ Quang V tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ việc khác theo thủ tục chung.

[6] Về nợ chung: Chị Đặng Thị M và anh Vũ Quang V xác định không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] *Về án phí*: Nguyên đơn chị Đặng Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị M. Cho chị Đặng Thị M được ly hôn với anh Vũ Quang V.

2. Về con chung: Giao con chung tên là Vũ Thị Phương Trang - sinh ngày 29-9-2007; Vũ Thị Như Quỳnh- sinh ngày 13-6-2012 và Vũ Đức Kiên - sinh ngày 27-5-2015 cho chị Đặng Thị M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo nguyện vọng của con. Anh Vũ Quang V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị M phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003279 ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA tỉnh;
- Tòa dân sự tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS h. Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu án văn, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)  
Hoàng Văn Bình**







